

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2022-2025 tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (MTQG XDNTM) giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức hỗ trợ và nguồn vốn Nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm OCOP tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển Hợp tác xã, Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong Chương trình OCOP tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 76/TTr-SNN ngày 12/4/2023 về việc tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2022-2025 tỉnh Bình Phước.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm nhằm góp phần cơ cấu lại ngành Nông nghiệp giai đoạn 2022-2025 gắn với tiêu thụ công nghiệp, ngành nghề, làng nghề và dịch vụ nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại nhằm quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; phát triển kinh tế nông thôn trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân, bảo tồn các giá trị văn hóa, bảo vệ cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững; khẳng định sản phẩm có thương hiệu, có uy tín để tham gia mở rộng để phát triển thị trường đáp ứng yêu



cầu chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, cơ cấu lao động nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Yêu cầu

- Rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Đề án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2019-2020 định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Phước và Đề án phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hợp tác xã giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt phù hợp với Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ Tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP.

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp) nhằm sản xuất các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế; đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát về việc duy trì và phát triển chất lượng sản phẩm của các chủ thể sau khi được chứng nhận sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh phát triển các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, chuyển đổi số, hình thành chuỗi các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP nhằm đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ các sản phẩm OCOP của tỉnh ra các tỉnh, thành phố trong cả nước và thúc đẩy xuất khẩu.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn hợp lý và thực hiện có hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp, huy động các nguồn lực xã hội thực hiện Chương trình OCOP; xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ trọng tâm. Chủ động, quyết tâm, phối hợp thường xuyên, thống nhất giữa các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Chương trình OCOP là chương trình trọng tâm phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát huy nội lực và gia tăng giá trị; là giải pháp và nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2021-2025; xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững.

- Phát triển sản phẩm OCOP có thương hiệu, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu địa phương, văn hóa và tri thức bản địa, đặc biệt là các đặc sản, sản vật, sản phẩm làng nghề và dịch vụ du lịch của làng xã, cộng đồng theo hướng kinh tế tuần hoàn, bảo đảm hệ sinh thái bền vững.

- Phát huy tính chủ động, tinh thần sáng tạo sáng tạo, hợp tác của các chủ thể và cộng đồng để phát triển sản phẩm OCOP, đáp ứng yêu cầu của thị trường, gắn với mục tiêu tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, bảo tồn cảnh quan, văn hóa truyền thống, đặc biệt ở vùng miền núi, vùng dân tộc khó khăn.

- Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phân đầu có thêm 150 sản phẩm (lũy kế đến năm 2025 là 250 sản phẩm) OCOP được chứng nhận đạt từ 3 sao trở lên, trong đó, phân đầu 10% sản phẩm tiềm năng 5 sao đăng ký tham gia đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP cấp Quốc gia; củng cố và nâng cấp ích nhất 50% sản phẩm OCOP đã hết thời gian chứng nhận theo quy định.

- 100% chủ thể được bồi dưỡng, tập huấn về Chương trình OCOP.

- Tỷ lệ lao động đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp làm việc tại các chủ thể OCOP đạt tối thiểu 20%; phân đầu ích nhất 40% chủ thể OCOP là nữ, ích nhất 5% chủ thể OCOP là người dân tộc thiểu số điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phân đầu có ít nhất 80% chủ thể OCOP là hợp tác xã và doanh nghiệp. Có ít nhất 20% các chủ thể OCOP xây dựng hoặc tham gia liên kết chuỗi giá trị ổn định, hiệu quả.

- Trên 90% các sản phẩm OCOP được tham gia các sự kiện trưng bày, giới thiệu, quảng bá, kết nối giao thương sản phẩm OCOP.

- Phân đầu mỗi huyện, thị xã, thành phố xây dựng ít nhất 01 trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch.

- Phân đầu hình thành và đưa vào khai thác 06 sản phẩm OCOP thuộc nhóm “Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch” trên địa bàn tỉnh.

- Phân đầu 80% các trung tâm thương mại, siêu thị tổng hợp giới thiệu và bán sản phẩm OCOP. Có ít nhất 70% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại (hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi, sàn giao dịch thương mại điện tử...).

- Phân đầu 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu có sản phẩm OCOP.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NGUỒN VỐN

1. Nhiệm vụ

- Triển khai Chương trình OCOP toàn tỉnh: Tuân thủ thực hiện theo Chương trình OCOP hàng năm, gồm:

+ Tuyên truyền, hướng dẫn về OCOP.

+ Nhận đăng ký ý tưởng sản phẩm.

- + Nhận phương án, dự án sản xuất kinh doanh.
- + Triển khai phương án, dự án sản xuất kinh doanh.
- + Đánh giá và xếp hạng sản phẩm.
- + Xúc tiến thương mại.
- Xác định và phát triển sản phẩm, dịch vụ OCOP: Tập trung vào 06 nhóm/ngành hàng:
 - + Thực phẩm, gồm: Nông sản tươi sống và nông sản chế biến.
 - + Đồ uống, gồm: Đồ uống có cồn và đồ uống không cồn.
 - + Thảo dược, gồm: Các sản phẩm có thành phần từ cây dược liệu.
 - + Vải và may mặc, gồm: Các sản phẩm làm từ bông, sợi.
 - + Lưu niệm - nội thất - trang trí, gồm: Các sản phẩm từ gỗ, sợi, mây tre, kim loại, gốm sứ, dệt may... làm đồ lưu niệm, đồ gia dụng.
 - + Dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng, gồm: Các sản phẩm dịch vụ phục vụ tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng, giải trí, học tập, nghiên cứu.
- Đánh giá, xếp hạng sản phẩm quy định tại bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP của Thủ tướng Chính phủ và Hồ sơ đánh giá phân hạng sản phẩm có liên quan theo quy định.
- Xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP quảng bá, tiếp thị sản phẩm, thương mại điện tử, hội chợ, triển lãm...; gắn kết gian hàng OCOP tại các siêu thị, chợ, khu dân cư lớn; điểm bán hàng OCOP tại các khách sạn, nhà hàng; quầy giới thiệu sản phẩm OCOP tại các vị trí thuận lợi.
- Tập huấn, đào tạo cán bộ tham gia quản lý, điều hành Chương trình OCOP; đào tạo, tập huấn cho các chủ thể sản xuất, lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất. Nội dung đào tạo theo khung đào tạo Chương trình OCOP quy định tại Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025, các nội dung cần thiết khác.
- Nâng cấp/phát triển sản phẩm thực hiện theo chương trình OCOP thường niên. Lựa chọn các lợi thế để xây dựng, triển khai các dự án, tiểu dự án, mô hình (xã, thôn, ấp, điểm...) gắn với sản xuất và kinh doanh sản phẩm OCOP do UBND tỉnh, UBND cấp huyện phê duyệt.
- Xây dựng Đề án Trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trong giai đoạn 2022-2025 (đề án này do Sở Công Thương thực hiện với sự tham gia của cơ quan tư vấn và các đối tác).
- Các Sở ngành, liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm trình UBND cùng cấp phê duyệt, triển khai thực hiện.

2. Giải pháp

- Nâng cao nhận thức các cấp ủy, chính quyền: Quán triệt tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình OCOP thường niên; đưa Chương trình OCOP vào

Nghị quyết hành động của cấp ủy; kế hoạch, chương trình công tác chỉ đạo trọng tâm của chính quyền địa phương để triển khai thực hiện lâu dài và thường xuyên.

- Thông tin tuyên truyền được thực hiện dưới dạng hội nghị chuyên đề Chương trình OCOP; qua hệ thống các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến cấp xã, thôn, ấp; trang web của Chương trình OCOP, dưới dạng bản tin, chuyên đề, câu chuyện gắn với hình ảnh, khẩu hiệu cụ thể.

- Xây dựng và ban hành các chính sách OCOP thuộc các lĩnh vực cơ sở hạ tầng phát triển sản xuất, công nghệ, vốn, đào tạo lao động, quản lý thương mại, trên cơ sở rà soát các chính sách hiện có, từ đó bổ sung các chính sách mới cho Chương trình OCOP

- Ứng dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ OCOP: Xây dựng và triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ vào sản xuất và kinh doanh các sản phẩm OCOP. Các đề tài, dự án dựa trên nhu cầu cụ thể của tổ chức kinh tế OCOP.

- Triển khai thực hiện, hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp, áp dụng các mô hình quản lý tiên tiến, các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tham gia chương trình.

- Xây dựng và triển khai các dự án, tiểu dự án, mô hình của Chương trình điểm tại các xã, huyện từ đó làm cơ sở cho cộng đồng học tập cũng như tập huấn cho cán bộ OCOP cấp huyện, xã.

- Tham gia hoặc tổ chức Hội nghị đối tác OCOP, với sự tham gia của các tổ chức OCOP của tỉnh và các chủ thể tham gia chuỗi giá trị, các nhà hỗ trợ chuỗi. Tổ chức các Hội nghị đánh giá kết quả hằng năm, hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình OCOP giai đoạn 2022-2025.

3. Nguồn vốn và cơ cấu huy động vốn

a) Nguồn vốn thực hiện Chương trình OCOP

- Vốn ngân sách Trung ương của Chương trình OCOP được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách Trung ương của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, rà soát, cân đối và bố trí nguồn vốn ngân sách Trung ương để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình OCOP trong Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2022-2025 đã được phê duyệt, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Vốn ngân sách địa phương cân đối phân bổ phù hợp với nhiệm vụ được giao hàng năm. Vốn tín dụng theo cơ chế cho vay (bao gồm: vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn vay từ các tổ chức tín dụng khác, các quỹ đầu tư, quỹ phát triển doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã...). Vốn của



các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tự huy động và đối ứng. Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác và vốn huy động hợp pháp khác.

b) Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình ở các cấp

Được trích từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG XDNTM của các cấp được giao hàng năm.

c) Cơ chế tài chính của Chương trình

Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2022-2025 và các quy định của pháp luật liên quan.

d) Ngoài ngân sách bố trí thực hiện Chương trình OCOP kèm theo Kế hoạch này, hàng năm, tỉnh bố trí nguồn vốn cho các Chương trình: Khoa học và công nghệ, Xúc tiến thương mại, Khuyến công, Khuyến nông, ngành nghề nông thôn, Đào tạo nghề.... Yêu cầu các Sở, ngành ưu tiên cân đối, bố trí kinh phí thực hiện lồng ghép vào Chương trình OCOP đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

đ) Các nguồn vốn, kinh phí đảm bảo theo quy định và khả năng cân đối kinh phí từng năm

Trên cơ sở Kế hoạch được duyệt, các đơn vị được giao kinh phí thực hiện Kế hoạch căn cứ các cơ chế, chính sách hiện hành của Nhà nước để xây dựng, phê duyệt dự toán chi tiết làm cơ sở triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí Trung ương, địa phương Chương trình MTQG XDNTM đúng mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình OCOP, đồng thời kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện chương trình OCOP từ nguồn kinh phí Chương trình MTQG XDNTM.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập và kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh; ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng và tổ chức các đợt đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh; quyết định cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh theo đúng quy định; lựa chọn, đề xuất các sản phẩm OCOP tiềm năng 5 sao trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh: Chỉ đạo, giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP; tổ chức xây dựng, triển khai, hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện kế hoạch, các nội dung Chương trình OCOP theo đúng quy định, đảm bảo đúng mục tiêu đề ra. Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành nội dung, cơ chế, chính sách hỗ trợ các tổ chức, các nhân tham gia Chương trình OCOP.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá hoạt động của các địa phương, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP của

tỉnh. Hàng năm, xây dựng Kế hoạch triển khai, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đúng quy định. Hướng dẫn các địa phương rà soát, phát triển các vùng nguyên liệu sản phẩm OCOP.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố nghiên cứu, đề xuất hỗ trợ các chủ thể kết nối phát triển nền tảng kỹ thuật số nhằm đẩy mạnh xúc tiến thương mại điện tử các sản phẩm OCOP, phát triển kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ... trong thời đại Công nghệ 4.0.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng, triển khai Kế hoạch, phát triển các mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương, tỉnh; thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá các sản phẩm OCOP thông qua các Hội chợ triển lãm quốc tế để thúc đẩy xuất khẩu, kết nối tiêu thụ quốc tế; xúc tiến thương mại tiêu thụ trong nước, hỗ trợ bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream).

- Theo dõi, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh; đề xuất UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có thành tích trong hoạt động Chương trình OCOP; đồng thời, đề xuất UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án, Kế hoạch Chương trình cho giai đoạn tiếp theo. Định kỳ (6 tháng, năm) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Cơ quan thường trực Chương trình OCOP Trung ương theo quy định. Quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình OCOP, trình UBND tỉnh theo đúng quy định. Rà soát, tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư thực hiện Chương trình OCOP của tỉnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, kiểm tra, hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn Chương trình OCOP tỉnh đảm bảo không chồng chéo, đúng quy định, chất lượng và hiệu quả; thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong hoạt động Chương trình OCOP tỉnh.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì, xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm thuộc lĩnh vực của ngành quản lý theo quy định. Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh có các cửa hàng, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các quận, huyện, thị xã xây dựng và phát triển Trung tâm thiết kế, sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch; điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022- 2025 và các kế hoạch hàng năm trình UBND tỉnh ban hành.

- Hướng dẫn hỗ trợ các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất kinh doanh, cơ sở, hộ...) tiếp cận chính sách khuyến công, kết nối tiêu thụ nhằm quảng bá tiêu thụ sản phẩm. Lòng ghép triển khai các Kế hoạch hàng năm của ngành, kế hoạch phát triển thương mại điện tử, kế hoạch hoạt động khuyến công, kế hoạch xúc tiến thương mại để phát huy tối đa tính hiệu quả đạt được các mục tiêu đề ra của chương trình. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn địa phương triển khai xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các huyện, thị xã, thành phố gắn với các điểm du lịch và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong phát triển sản xuất sản phẩm thuộc Chương trình OCOP; hàng năm, tổng hợp nhu cầu, đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm OCOP. Hỗ trợ các địa phương, các chủ thể OCOP phát triển, đăng ký xác lập, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến sản phẩm OCOP.

7. Sở Y tế

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành hỗ trợ chủ thể OCOP thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm... Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm lĩnh vực quản lý liên quan đến ngành Y tế, đảm bảo các quy định hiện hành trước khi sản phẩm lưu thông trên thị trường.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình phát triển văn hóa gắn với Chương trình OCOP và xây dựng nông thôn mới; xây dựng kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm theo lĩnh vực ngành quản lý; hướng dẫn và tổ chức thực hiện chương trình phát triển du lịch gắn với quảng bá, tiêu thụ sản phẩm OCOP của tỉnh; đẩy mạnh phát triển các loại hình du lịch nông nghiệp, du lịch làng nghề, các mô hình trang trại du lịch - giáo dục trải nghiệm gắn với tiêu thụ sản phẩm OCOP, đặc sản và sản phẩm làng nghề nông thôn.

- Tập trung xúc tiến thương mại, du lịch và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm đối với các sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, hỗ trợ các chủ thể sản phẩm OCOP, quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm và các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và quảng bá du lịch trong nước và quốc tế hỗ trợ bán hàng trực tuyến, giúp các tổ chức cá nhân, người tiêu dùng nhận diện, kết nối và

tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh cũng như các tỉnh, thành phố trong cả nước. Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và phát triển các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với các hoạt động du lịch, đặc biệt là du lịch làng nghề và du lịch nông thôn nhằm tạo điều kiện giúp các chủ thể không ngừng nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm, đăng ký chỉ dẫn địa lý, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước và quốc tế

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở để tuyên truyền Chương trình OCOP. Hướng dẫn các cơ quan báo chí tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về công tác triển khai, các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các chủ thể thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm OCOP; tuyên truyền, vận động các chủ thể ưu tiên lựa chọn sử dụng các nguyên liệu, sản phẩm tái chế thân thiện với môi trường, hạn chế sử dụng túi, bao bì đựng, tuyên truyền giảm thiểu sử dụng sản phẩm có nguồn gốc từ nhựa và nilon khó phân hủy.

11. Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh

Tham mưu Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Chương trình OCOP.

12. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá để đưa các sản phẩm OCOP vào các hệ thống phân phối hiện đại, tiêu dùng trong nước và quốc tế; tổ chức các chương trình khảo sát, xúc tiến thương mại tại các nước về sản phẩm OCOP; tuyên truyền, cập nhật thông tin thị trường trong nước và quốc tế liên quan đến sản phẩm OCOP.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thành lập hệ thống chỉ đạo, thực hiện Chương trình OCOP từ cấp huyện đến cấp xã theo quy định. Thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp huyện. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Chương trình OCOP. Ngoài các sản phẩm đã đăng ký tham gia thực hiện Chương trình OCOP tỉnh, tiếp tục rà soát, đánh giá các sản phẩm khác trên địa bàn đạt yêu cầu, đề xuất bổ sung, đăng ký tham gia Chương trình gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, xây dựng Chương trình chung của tỉnh theo quy định.

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP của địa phương theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, trong đó, ưu tiên sản phẩm chất lượng cao, chế biến sâu, nghề truyền thống được UBND tỉnh



công nhận và phát triển có chủ thể tham gia Chương trình OCOP; 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao có sản phẩm OCOP; mỗi huyện, thị xã xây dựng ít nhất 01 trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề, nghề truyền thống gắn với du lịch; mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 sản phẩm OCOP thuộc nhóm “Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch” và khuyến khích các huyện, thị xã, thành phố có sản phẩm OCOP thuộc nhóm “Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch”; phát triển các nhóm ngành hàng chủ lực, có lợi thế của địa phương; hàng năm mỗi, huyện, thị xã phát triển ít nhất 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

- Bố trí nguồn lực cần thiết, sử dụng lồng ghép các nguồn vốn thuộc Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2021-2025, ngân sách địa phương, vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa để triển khai Chương trình trên địa bàn; chuẩn hóa các sản phẩm hiện có, sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu, lợi thế, đặc thù và chủ lực của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành có liên quan xây dựng trung tâm thiết kế sáng tạo và giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch; kết hợp tổ chức hoạt động trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP tại các lễ hội, hoạt động văn hóa do địa phương tổ chức; hàng năm bố trí nguồn ngân sách địa phương để hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh có các cửa hàng, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn.

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp; tổ chức đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, kết quả triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ (6 tháng, năm), đột xuất về cơ quan Thường trực Chương trình OCOP tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp).

- Chỉ đạo UBND cấp xã: Phân công cán bộ theo dõi, tham mưu UBND cấp xã triển khai thực hiện Chương trình OCOP; rà soát, khuyến khích, hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký và chuẩn bị hồ sơ sản phẩm, xác nhận các nội dung của hồ sơ minh chứng về tỷ lệ sử dụng lao động địa phương, nguồn nguyên liệu. Đối với xã nông thôn mới nâng cao phải lựa chọn sản phẩm chủ lực, thế mạnh và đặc sản của xã tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, kết quả triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ (6 tháng, năm), đột xuất về cơ quan Thường trực Chương trình OCOP cấp huyện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn và Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện; lồng ghép có hiệu quả các nội dung hoạt động Chương trình OCOP trong các hoạt động của các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của tỉnh hiện có, đảm bảo không chồng chéo, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch đề ra; định kỳ 6 tháng, năm, báo cáo kết

quả thực hiện về UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan thường trực Chương trình OCOP tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: NN&PTNT, NV, KH&ĐT, TC, KH&CN, VH, TT&DL, CT, TN&MT, TT&TT, YT, VP&P NTM tỉnh, TT. XT&ĐT, TM và DL;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố ;
- Công TT&ĐT tỉnh;
- Đài PT-TH và Báo Bình Phước;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT (NN-7_{13/4}).

107 CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh

